

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 7  
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2026/HS-ST

Ngày: 09-6-2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH QUẢNG TRỊ

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Quang Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thương

Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung

**- Thư ký phiên toà:** Bà Bùi Thị Bé - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Tố Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2026, tại Hội trường Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2026, đối với các bị cáo:

**1. Bị cáo Phạm Thị B;** sinh ngày 10 tháng 5 năm 1991, tại tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD: 038191026653; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã B, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Buôn bán; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông Phạm Ngọc D, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị C, sinh năm 1966; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Chồng: Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

**2. Bị cáo Võ Văn H1;** sinh ngày 03 tháng 9 năm 1971, tại tỉnh Quảng Trị; Số CCCD: 045071013481; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu phố D, phường Đ, tỉnh Quảng Trị; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: Lớp 3/12; Con ông Võ Văn K và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1973; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thị B:* Bà Trần Thị Cẩm V – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm T5, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Phạm T2, sinh năm 1939; Nơi cư trú: thôn X, xã B, tỉnh Quảng Trị.  
Có mặt.

- Ông Mai Văn T3, sinh năm 1994; Nơi cư trú: thôn X, xã B, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn H1 làm nghề buôn bán, thường xuyên đưa thức ăn từ phường Đ, tỉnh Quảng Trị đến bán tại xã B, tỉnh Quảng Trị nên có quen biết với Phạm Thị B. Khoảng đầu tháng 12/2025, B nảy sinh ý định ghi bán số lô, số đề cho người khác để thu lợi bất chính nên đã đặt vấn đề xin chuyển số lô, đề cho H1 để nhận hoa hồng, H1 đồng ý; cả hai thống nhất cách thức ghi bán như sau:

Biên sẽ ghi bán số lô, đề cho những người có nhu cầu bằng 02 hình thức trực tiếp và nhận tin nhắn qua Zalo dựa theo Kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh miền T4 và kết quả xổ số kiến thiết Thủ đô mở thưởng vào chiều cùng ngày. Đối với hình thức ghi bán trực tiếp, người mua sẽ đến quán cà phê của B ở thôn X, xã B, tỉnh Quảng Trị gặp trực tiếp B để giao dịch, Biên nhận tiền và ghi vào 01 tờ giấy giao cho người mua để làm căn cứ thanh toán khi thắng cược; đối với hình thức nhắn tin qua Z, người mua nhắn tin qua tài khoản “*Thùy Biên*” đăng ký bằng số điện thoại di động 0369549392.

Sau khi ghi bán lô đề cho người khác, B đồng thời nhắn tin vào tài khoản Zalo “*Hà cá*” đăng ký bằng số điện thoại di động 0857.574.234 của Võ Văn H1 với nội dung như đã ghi cho những người mua.

*\* Đối với số lô đề căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh miền T, cách thức tính như sau:*

- Hình thức số đầu: Dự đoán 02 chữ số của giải 8 với tỷ lệ đặt 01 ăn 70.

- Hình thức số đuôi: Dự đoán 02 chữ số cuối của giải đặc biệt với tỷ lệ đặt 01 ăn 70.

- Hình thức 18 lô: Dự đoán 02 chữ số cuối của tất cả các giải với tỷ lệ đặt 01 ăn 5.

- Hình thức 17 lô: Dự đoán 03 chữ số cuối của tất cả các giải trừ giải 8 với tỷ lệ đặt 01 ăn 29.

- Hình thức 06 lô: Dự đoán 03 chữ số cuối của các giải 7, giải 6, giải 5 và giải đặc biệt với tỷ lệ đặt 01 ăn 100.

- Hình thức đặc biệt: Dự đoán 03 chữ số cuối của giải đặc biệt với tỷ lệ đặt 01 ăn 600.

- Đối với hình thức 18 lô, 17 lô và 6 lô nếu số dự đoán xuất hiện bao nhiêu lần thì sẽ nhân tỷ lệ thắng lên bấy nhiêu lần gọi là “nháy”.

*\* Đối với số lô đề căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Thủ đô, cách thức tính như sau:*

- Hình thức 27 lô: dự đoán 02 chữ số cuối của tất cả các giải với tỷ lệ đặt 01 ăn 3,3.

- Hình thức xiên 02 là hình thức đánh tương tự 27 lô nhưng gồm 02 số, nếu

02 số cùng xuất hiện trong các giải mới trúng thưởng với tỷ lệ đặt 01 ăn 10.

- Hình thức xiên 03 là hình thức đánh tương tự xiên 02 nhưng gồm 03 số với tỷ lệ đặt 01 ăn 40.

- Hình thức đặc biệt là dự đoán 03 số của giải đặc biệt với tỷ lệ đặt 01 ăn 600.

Tỷ lệ hoa hồng mà H1 chi trả cho B đối với hình thức 18 lô miền T và 27 lô miền B là 5%/tổng số tiền đánh; đối với các hình thức còn lại là 20%/tổng số tiền đánh. Sau khi có kết quả mở thưởng, B và H1 sẽ tính tiền thắng thua theo cách thức: Số tiền thắng thua = (95%/tổng số tiền ghi bán giải 18 lô miền T và 27 lô miền B + 80%/tổng số tiền ghi bán các giải khác) - số tiền trả cho người thắng cược (B sẽ trực tiếp thanh toán tiền mặt cho người thắng cược); sau khi tính xong sẽ thanh toán thông qua tài khoản số 0369549392 của B mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (MB) Phòng G và tài khoản số 0771000580057 của H1 mở tại Ngân hàng N (V1) chi nhánh Q1.

Sau khi thống nhất, trong khoảng thời gian từ đầu tháng 12/2025 đến ngày 21/12/2025, B thông báo việc mình có ghi, bán số lô đề cho những người khách đến uống tại quán cà phê của mình. Đến ngày 21/12/2025, B chính thức ghi, bán số lô đề cho người khác nhưng không nhớ rõ số lượng cũng như nhân thân lai lịch của những người này. Quá trình điều tra, có đủ cơ sở để kết luận trong các ngày 21, 22/12/2025, B và H1 03 lần thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền trên 5.000.000 đồng, cụ thể như sau:

**Lần thứ nhất:** Ngày 21/12/2025, B và H1 đánh bạc dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Kon Tum mở thưởng vào chiều cùng ngày, B ghi bán được **5.900.000** đồng, cụ thể: Giải đặc biệt bán được 455.000 đồng; 6 lô bán được 415.000 đồng; 17 lô bán được 30.000 đồng; 18 lô bán được 4.700.000 đồng; số đầu, đuôi bán được 300.000 đồng (trong đó có 01 số 18 lô thắng cược 5.000.000 đồng).

Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc giữa H1 và B là **10.900.000** đồng, số tiền hoa hồng Biên nhận được là 475.000 đồng, sau khi trừ số tiền trả cho người thắng cược thì B phải chuyển cho H1 là 425.000 đồng.

**Lần thứ hai:** Ngày 21/12/2025, B và H1 đánh bạc dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Thủ đô mở thưởng vào chiều cùng ngày, B ghi bán được **4.730.000** đồng, cụ thể: Giải đặc biệt bán được 30.000 đồng; giải 27 lô bán được 4.000.000 đồng; giải xiên 2 bán được 700.000 đồng (trong đó có 02 số 27 lô thắng cược tổng cộng 6.600.000 đồng).

Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc giữa H1 và B là **11.330.000** đồng, số tiền hoa hồng Biên nhận được là 346.000 đồng, sau khi trừ số tiền trả cho người thắng cược thì H1 phải chuyển lại cho B là 2.216.000 đồng.

**Lần thứ ba:** Ngày 22/12/2025, B và H1 đánh bạc dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Huế mở thưởng vào chiều cùng ngày, B ghi bán được **4.730.000** đồng, cụ thể: Giải đặc biệt bán được số tiền 465.000 đồng; giải 6 lô bán được số tiền 445.000 đồng; giải 18 lô bán được số tiền 3.500.000 đồng; số đầu, đuôi bán được số tiền 320.000 đồng (trong đó có 02 số 18 lô thắng cược tổng cộng 4.000.000 đồng).

Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc giữa H1 và B là **8.730.000**

đồng, số tiền hoa hồng Biên nhận được là 421.000 đồng, sau khi trừ số tiền trả cho người thắng cược thì B phải chuyển cho H1 là 309.000 đồng.

*(Đối với 03 lần đánh bạc nói trên, tổng số tiền hoa hồng mà Biên nhận được là 1.242.000 đồng; số tiền thắng thua mà H1 phải thanh toán cho B là 1.482.000 đồng).*

Ngoài ra còn có đủ cơ sở để kết luận, ngoài các lần phạm tội nói trên, trong các ngày 22, 23, 24/12/2025, B và H1 còn 04 lần đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể:

**Lần thứ nhất:** Ngày 22/12/2025, B và H1 đánh bạc dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Thủ đô mở thưởng vào chiều cùng ngày, B ghi bán được 3.000.000 đồng (27 lô) và không có ai trúng thưởng.

Như vậy, số tiền hoa hồng Biên nhận được là 150.000 đồng; B phải chuyển cho H1 là 2.850.000 đồng.

**Lần thứ hai:** Ngày 23/12/2025: B và H1 đánh bạc dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Quảng Nam mở thưởng vào chiều cùng ngày, B ghi bán được 2.750.000 đồng, cụ thể: Giải đặc biệt bán được 360.000 đồng; giải 6 lô bán được 530.000 đồng; giải 17 lô bán được 10.000 đồng; giải 18 lô bán được 1.850.000 đồng và không có ai trúng thưởng.

Số tiền hoa hồng Biên nhận được là 272.500 đồng. B phải chuyển cho H1 là 2.477.500 đồng.

**Lần thứ ba:** Ngày 23/12/2025: B và H1 đánh bạc dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Thủ đô mở thưởng vào chiều cùng ngày, B ghi bán được 600.000 đồng, cụ thể: Giải xiên 2 bán được 500.000 đồng; giải xiên 3 bán được 50.000 đồng; giải đặc biệt bán được 50.000 đồng và không có ai trúng thưởng.

Số tiền hoa hồng Biên nhận được là 120.000 đồng. B phải chuyển cho H1 là 480.000 đồng.

*(Đối với 03 lần nói trên, số tiền hoa hồng Biên nhận được là 542.500 đồng; số tiền thắng thua mà B phải thanh toán cho H1 là 5.807.500 đồng).*

**Lần thứ tư:** Ngày 24/12/2025: B và H1 đánh bạc dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Đà Nẵng mở thưởng vào chiều cùng ngày, B ghi bán được 1.100.000 đồng, cụ thể: Giải 18 lô bán được 900.000 đồng; giải 6 lô bán được 90.000 đồng; giải đặc biệt bán được 110.000 đồng (trong đó bán cho Mai Văn T3, sinh năm 1994, trú tại thôn X, xã B, tỉnh Quảng Trị; giải 18 lô 300.000 đồng; giải 6 lô 50.000 đồng; giải đặc biệt 50.000 đồng).

Vào lúc 16 giờ 20 phút cùng ngày, Phạm T2, sinh năm 1939, trú tại thôn X, xã B, tỉnh Quảng Trị đến gặp B mua số đề cụ thể như sau: số 868 đánh giải đặc biệt 5.000 đồng, 6 lô 5.000 đồng, 17 lô 5.000 đồng; số 869 đánh giải đặc biệt 5.000 đồng, 6 lô 5.000 đồng, 17 lô 5.000 đồng; số 06 18 lô 50.000 đồng; số 60 18 lô 50.000 đồng, số A 18 lô 50.000 đồng (Tổng cộng 180.000 đồng). Biên ghi các thông tin “868-5-5-5; 869-5-5-5; 06-50; 60-50; 10-50” vào 01 mảnh giấy vở ô ly kích thước (05x07) cm rồi đưa cho ông T2, sau khi nhận tờ phôi đề, ông T2 đưa cho B 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; trong lúc chờ B đưa lại 20.000 đồng tiền thừa thì bị Công an xã B phát hiện (B chưa kịp chuyển cho H1 số lô đề bán cho ông T2).

Tại thời điểm bị phát hiện, Công ty TNHH MTV X chưa quay số mở thưởng, B và H1 chưa tính tiền để thanh toán.

Số tiền thắng thua trong các lần đánh bạc nêu trên (không tính lần chưa mở thưởng ngày 24/12/2025) B phải thanh toán cho H1 là 4.325.500 đồng, số tiền hoa hồng mà B được hưởng là 1.784.500 đồng; tuy nhiên do có sự nhầm lẫn nên giữa B và Hà tính số tiền thắng thua là 4.301.000 đồng và tiền hoa hồng B được hưởng là 1.819.000 đồng; ngày 24/12/2025, B đã chuyển vào tài khoản của H1 số tiền 3.500.000 đồng để thanh toán.

***Vật chứng tạm giữ, gồm:***

- Tạm giữ của Võ Văn H1 số tiền 15.360.000 đồng (do bị cáo Võ Văn H1 tự nguyện giao nộp).

- Tạm giữ của Phạm Thị B:

+ Số tiền 200.000 đồng.

+ Số tiền 1.236.000 đồng (do B tự nguyện giao nộp).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A60 màu đen, số IMEI1: 867993075537215, số IMEI2: 867993075537207, bên trong có gắn 01 sim V2 in số 8984048000012153060, đã qua sử dụng.

+ 01 cây bút nhãn hiệu HICLASS mực màu xanh.

- Tạm giữ của ông Phạm T2 01 mảnh giấy vờ ô ly, kích thước (05x07)cm, bên trên có ghi thông tin số lô, số đề và có chữ ký xác nhận của Phạm Thị B và Phạm Tụ .

- Tạm giữ của ông Mai Văn T3 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 màu vàng, số IMEI1: 353233104792205, số IMEI2: 353233104933676, bên trong không gắn sim, đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKSQTI-KV ngày 23/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị đã truy tố các bị cáo Phạm Thị B và Võ Văn H1 về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị B và Võ Văn H1 phạm tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị B từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn H1 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Võ Văn H1 số tiền 15.360.000 đồng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng và số tiền 1.236.000 đồng của bị cáo Phạm Thị B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A60 màu đen, số IMEI1: 867993075537215, số IMEI2: 867993075537207, đã qua sử dụng của bị cáo Phạm Thị B được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong mã số 53

bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Q.

- Tịch thu, tiêu hủy với 01 cây bút nhãn hiệu HICLASS mực màu xanh của bị cáo Phạm Thị B, 01 sim V2 in số 8984048000012153060.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 màu vàng, số IMEI1: 353233104792205, số IMEI2: 353233104933676, bên trong không gắn sim, đã qua sử dụng cho ông Mai Văn T3.

Về án phí: Buộc bị cáo Võ Văn H1, Phạm Thị B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thị B trình bày lời bào chữa: Đồng ý với quan điểm luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc về hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, mục đích của bị cáo ghi lô đề là để tăng thêm thu nhập cho gia đình, trình độ văn hóa, nhận thức pháp luật của bị cáo hạn chế. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 35 đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo từ 30.000.000 đến 45.000.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo đều trình bày thừa nhận hành vi bị truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định: Vào các ngày 21, 22/12/2025, Phạm Thị B và Võ Văn H1 03 lần đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi, bán lô đề cho người khác nhằm mục đích thu lợi bất chính. Cụ thể: Ngày 21/12/2025, đánh bạc dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Kon Tum với tổng số tiền là **10.900.000** đồng; kết quả xổ số kiến thiết Thủ đô với tổng số tiền là **11.330.000** đồng. Ngày 22/12/2025, đánh bạc dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Huế với tổng số tiền là **8.730.000 đồng**. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, làm mất trật tự, trị an trên địa bàn. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu

vực 7, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo về hành vi đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi phạm tội, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Thị B đã tự nguyện giao nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy:

Các bị cáo cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm. Tuy nhiên, giữa các bị cáo không có sự phân công vai trò cụ thể, không có sự câu kết chặt chẽ, không hình thành tổ chức phạm tội nên đây là trường hợp đồng phạm giản đơn.

Trong vụ án, bị cáo Phạm Thị B là người chủ động thực hiện việc ghi số lô, số đề cho người chơi và chuyển bảng đề cho bị cáo Võ Văn H1 hưởng hoa hồng; bị cáo Võ Văn H1 là người nhận bảng đề. Mặc dù, các bị cáo đều là người thực hành trong vụ án đồng phạm, nhưng bị cáo Phạm Thị B có vai trò tích cực hơn, trực tiếp khởi xướng và thực hiện việc ghi đề, qua đó tạo điều kiện cho việc phạm tội được thực hiện. Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét đánh giá vai trò, tính chất và mức độ tham gia của từng bị cáo, áp dụng hình phạt đối với bị cáo Phạm Thị B cao hơn bị cáo Võ Văn H1 là phù hợp.

Xét các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly cách các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt áp dụng hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Cần hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Võ Văn H1, Phạm Thị B.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 15.360.000 đồng do bị cáo Võ Văn H1 tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 21/12/2025, số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Kon Tum là 5.900.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 5.000.000 đồng; số tiền sử dụng để đánh bạc dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Thủ đô là 4.730.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 6.600.000 đồng. Ngày 22/12/2025, số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Huế là 4.730.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 4.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc trong 03 lần phạm tội là 15.360.000 đồng; tổng số tiền trúng thưởng mà bị cáo Võ

Văn H1 có trách nhiệm thanh toán cho những người trúng số đề là 15.600.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Thị B và Võ Văn H1 đều khai nhận đã thanh toán đầy đủ tiền trúng thưởng cho những người chơi. Lời khai này phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Võ Văn H1 khai rằng việc tự nguyện giao nộp số tiền 15.360.000 đồng trong quá trình điều tra không phải do đây là khoản tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội, mà do bị cáo cho rằng mình phải giao nộp lại toàn bộ số tiền những người chơi đã sử dụng để đánh bạc. Bị cáo không nhận thức được rằng chỉ khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội mới thuộc trường hợp xem xét truy thu, tịch thu theo quy định của pháp luật. Mặt khác, đối với những lần ghi số lô, số đề trước đây chưa đủ yếu tố truy cứu trách nhiệm hình sự, bị cáo Võ Văn H1 đã bị xử phạt vi phạm hành chính và bị truy thu số tiền thu lợi bất chính theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan có thẩm quyền. Do đó, các khoản thu lợi bất chính từ những lần vi phạm này đã được xử lý theo quy định pháp luật và không thuộc phạm vi giải quyết của vụ án.

Xét thấy tổng số tiền trúng thưởng phải chi trả cho những người chơi là 15.600.000 đồng, lớn hơn tổng số tiền nhận của người chơi là 15.360.000 đồng, nên thực tế bị cáo Võ Văn H1 không thu lợi bất chính mà còn phải bù thêm 240.000 đồng để thanh toán tiền trúng thưởng (chưa tính khoản tiền hoa hồng phải trả cho bị cáo Phạm Thị B). Vì vậy, không có căn cứ xác định số tiền 15.360.000 đồng bị cáo tự nguyện giao nộp là khoản thu lợi bất chính hoặc tài sản do phạm tội mà có để tịch thu sung ngân sách nhà nước. Do đó, cần trả lại cho bị cáo Võ Văn H1 số tiền 15.360.000 đồng đã tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra.

- Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Phạm Thị B, số tiền này là số tiền 180.000 đồng Phạm T2 dùng để mua đề vào ngày 24/12/2025 tại Phạm Thị B, số tiền còn lại 20.000 đồng, B chưa kịp trả lại cho ông Phạm T2 thì bị bắt quả tang, ông Phạm T2 có ý kiến không nhận lại 20.000 đồng và đề nghị Tòa án tịch thu, sung ngân sách nhà nước nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng.

- Đối với số tiền 1.236.000 đồng do bị cáo Phạm Thị B tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra, xét thấy đây là số tiền bị cáo B thu lợi bất chính từ việc phạm tội, do đó cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A60 màu đen, số IMEI1: 867993075537215, số IMEI2: 867993075537207, đã qua sử dụng của bị cáo Phạm Thị B là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước điện thoại di động nêu trên.

- Đối với 01 sim V2 in số 8984048000012153060 được gắn bên trong điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A60 của Phạm Thị B không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 cây bút nhãn hiệu HICLASS mực màu xanh của bị cáo Phạm Thị B, là công cụ bị cáo B sử dụng để ghi số lô, số đề, vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 mảnh giấy vớ ô ly, kích thước (05x07)cm, bên trên có ghi thông tin số lô, số đề và có chữ ký xác nhận của Phạm Thị B và Phạm T2 là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 màu vàng, số IMEI1: 353233104792205, số IMEI2: 353233104933676, bên trong không gắn sim, đã qua sử dụng là tài sản thuộc sở hữu của ông Mai Văn T3. Quá trình điều tra xác định ông Mai Văn T3 có tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề với số tiền chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Chiếc điện thoại nêu trên được ông T3 sử dụng để liên lạc, nhắn tin mua số lô, số đề. Tuy nhiên, đây là tài sản hợp pháp của ông T3, không phải là công cụ, phương tiện thuộc trường hợp phải tịch thu sung ngân sách nhà nước; cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với hành vi vi phạm của ông T3 theo quy định. Vì vậy, cần trả lại cho ông Mai Văn T3 01 điện thoại di động nêu trên.

**[9]** Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với hành vi đánh bạc dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Thủ đô ngày 22/12/2025; kết quả xổ số kiến thiết Quảng Nam và Thủ đô ngày 23/12/2025; kết quả xổ số kiến thiết Đà Nẵng ngày 24/12/2025 của Võ Văn H1 và Phạm Thị B; hành vi mua số đề của ông Phạm T2 và ông Mai Văn T3 vào ngày 24/12/2025: do không cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã chuyển hồ sơ cho Công an xã B để xử phạt hành chính theo thẩm quyền.

Đối với những người mua số đề của Phạm Thị B vào các ngày từ 21 đến 24/12/2025, do thông tin của B cung cấp còn ít, không xác định được lai lịch nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự.

**[10]** Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Phạm Thị B và Võ Văn H1 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị B 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn H1 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*).

**2. Căn cứ** khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 48/2026/HSST-LCĐKNCT và số 49/2026/HSST-LCĐKNCT ngày 24/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị đối với bị cáo Phạm Thị B và Võ Văn H1.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Võ Văn H1 số tiền 15.360.000 đồng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng và số tiền 1.236.000 đồng của bị cáo Phạm Thị B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A60 màu

đen, số IMEI1: 867993075537215, số IMEI2: 867993075537207, đã qua sử dụng của bị cáo Phạm Thị B được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong mã số 53 bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Q.

- Tịch thu, tiêu hủy với 01 cây bút nhãn hiệu HICLASS mực màu xanh, 01 sim Viettel in số 8984048000012153060 của bị cáo Phạm Thị B.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 màu vàng, số IMEI1: 353233104792205, số IMEI2: 353233104933676, bên trong không gắn sim, đã qua sử dụng cho ông Mai Văn T3.

*Vật chứng nêu trên hiện đang được Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Quảng Trị quản lý và có đặc điểm được mô tả theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/5/2026 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Quảng Trị.*

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Võ Văn H1 và Phạm Thị B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/6/2026)/.

**Nơi nhận:**

- TAND T. Quảng Trị;
- VKSND T. Quảng Trị;
- VKSND khu vực 7-Quảng Trị;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quang Sơn**